

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TƯƠNG TÁC TRONG DẠY HỌC TIẾNG ANH HIỆN NAY

Chu Thị Bích Hiền

Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung

Tóm tắt: Trí tuệ nhân tạo tương tác (Interactive Artificial Intelligence - IAI) là các hệ thống AI có khả năng tham gia vào giao tiếp hai chiều với người dùng, cho phép tương tác theo thời gian thực và cung cấp các phản hồi được cá nhân hóa. Khác với AI truyền thống chỉ tập trung vào xử lý dữ liệu và ra quyết định dựa trên các quy tắc được xác định trước. IAI được thiết kế để hiểu và phản hồi lại đầu vào của người dùng, tạo ra một trải nghiệm năng động và gần gũi hơn với con người. Vì vậy, việc ứng dụng trong giảng dạy tiếng anh sẽ đem lại những hiệu quả tích cực trong công tác dạy và học ngày nay.

Từ khóa: dạy học, tiếng anh, trí tuệ, tương tác.

APPLICATION OF INTERACTIVE ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN ENGLISH TEACHING TODAY

Chu Thi Bich Hien

Center for Foreign Languages and Informatics, Vietnam – Hungary Industrial University

Abstract: Interactive Artificial Intelligence (IAI) are AI systems that are capable of engaging in two-way communication with users, enabling real-time interaction and providing personalized responses. Unlike traditional AI, it only focuses on data processing and decision-making based on predefined rules. IAI is designed to understand and respond to user input, creating a more dynamic and human-friendly experience. Therefore, the application in English teaching will bring positive effects in teaching and learning today.

Keywords: teaching, english, intellectual, interactive.

Nhận bài: 18/08/2025

Phản biện: 20/09/2025

Duyệt đăng: 25/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” giáo dục và đào tạo nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhất là giáo dục đại học tiếp tục đổi mới, gắn với tăng cường tự chủ đã tạo ra động lực mới, tạo chuyển biến mạnh về chất lượng, hiệu quả trong đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học; số lượng chương trình đào tạo được kiểm định và công bố khoa học quốc tế tăng mạnh, một số cơ sở giáo dục đại học và nhóm ngành đào tạo được xếp hạng cao trong khu vực và thế giới. Hiện nay, việc ứng dụng AI vào trong giáo dục nói riêng đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, trong đó dạy học tiếng anh đã có nhiều chuyển biến tích cực trong đó có ứng dụng trí tuệ nhân tạo tương tác trong dạy và học. Trong thời gian tới, đối với dạy và học tiếng anh cần có nhiều ứng dụng tích cực hơn nữa nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát chung về trí tuệ nhân tạo tương tác trong dạy học tiếng anh

Những năm gần đây, thuật ngữ Trí tuệ nhân tạo (A.I - Artificial Intelligence) được áp dụng trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống như thiết bị điện tử, y tế, tài chính ngân hàng... A.I là công nghệ mô phỏng quá trình suy nghĩ và học tập của con người cho máy móc, đặc biệt là hệ thống máy tính. Các quá trình này bao gồm: học tập (thu thập thông tin và các quy tắc sử dụng thông tin), lập luận (sử dụng các quy tắc để đạt kết luận gần đúng hoặc xác định), và tự sửa lỗi. Các ứng dụng của A.I thường được nhắc đến là hệ thống chuyên gia, nhận dạng giọng nói và thị giác máy tính (nhận diện khuôn mặt, vật thể hoặc chữ viết).

Trí tuệ nhân tạo tương tác (tiếng Anh: *Conversational Artificial Intelligence – Conversational AI*) là một nhánh của trí tuệ nhân tạo (AI) tập trung vào việc giúp máy tính có thể giao tiếp với con người bằng ngôn ngữ tự nhiên (nói hoặc viết) một cách tự nhiên, thông minh và liên tục. Nói cách khác, đây là công nghệ cho phép máy tính hiểu, phản hồi, đối thoại như một người thật. Trí tuệ nhân tạo

Tương tác đang cách mạng hóa việc dạy và học tiếng Anh bằng cách cung cấp trải nghiệm cá nhân hóa, linh hoạt và tức thời mà các phương pháp truyền thống khó có thể đáp ứng. Khác với các hệ thống tự động thông thường chỉ phản hồi theo lập trình sẵn, trí tuệ nhân tạo tương tác có khả năng hiểu ngữ cảnh, phân tích ý định của người nói, sinh phản hồi phù hợp, và duy trì cuộc hội thoại liên tục, tương tự như cách hai người trò chuyện với nhau. Công nghệ này kết hợp nhiều lĩnh vực của AI như xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP), học máy (Machine Learning), nhận dạng giọng nói (Speech Recognition), và tổng hợp giọng nói (Text-to-Speech).

Điểm nổi bật của trí tuệ nhân tạo tương tác là: *Thứ nhất, tính linh hoạt và thích ứng theo thời gian.* Hệ thống có thể “học” từ những lần tương tác trước để nâng cao chất lượng phản hồi, hiểu sâu hơn về người dùng và bối cảnh giao tiếp. Điều này giúp AI không chỉ thực hiện nhiệm vụ trả lời câu hỏi mà còn có thể trò chuyện tự nhiên, mô phỏng các tình huống giao tiếp thực tế; *Thứ hai, cấu trúc và cơ chế hoạt động của trí tuệ nhân tạo tương tác.* Để thực hiện được giao tiếp tự nhiên, trí tuệ nhân tạo tương tác hoạt động thông qua một chuỗi các bước xử lý có tổ chức. Cấu trúc của hệ thống thường bao gồm 4 thành phần chính: *Nhận dạng ngôn ngữ đầu vào; Xử lý ngôn ngữ tự nhiên; Quản lý hội thoại và ra quyết định, và Sinh phản hồi tự nhiên.* Khi người học nhập dữ liệu bằng giọng nói hoặc văn bản, hệ thống sử dụng công nghệ nhận dạng tiếng nói (Speech Recognition) hoặc phân tích văn bản để chuyển thông tin thành dữ liệu ngôn ngữ có thể xử lý. Tiếp theo, bộ xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) phân tích ngữ pháp, ngữ nghĩa, xác định mục đích và cảm xúc của người nói. Đây là bước quan trọng vì nó giúp máy “hiểu” con người một cách sâu sắc hơn, thay vì chỉ phản hồi theo từ khóa. Cơ chế hoạt động này không chỉ cho phép AI trả lời câu hỏi chính xác mà còn tạo ra trải nghiệm giao tiếp mượt mà và liên tục.

Ngoài ra, nhờ khả năng học từ dữ liệu người dùng, hệ thống ngày càng phản hồi thông minh và cá nhân hóa hơn theo thời gian. Chính đặc điểm này khiến trí tuệ nhân tạo tương tác đặc biệt phù hợp để ứng dụng trong môi trường học ngoại ngữ, nơi giao tiếp tự nhiên là mục tiêu cốt lõi của quá trình học tập; Thứ ba, tính ứng dụng trong dạy và học ngoại ngữ. Trí tuệ nhân tạo tương tác có nhiều ứng dụng thiết thực trong giáo dục ngoại

ngữ như: *Chatbot luyện hội thoại* giúp người học có thể nói chuyện với chatbot như với người bản xứ, giúp rèn phản xạ nói và nghe. *Trợ lý ảo* phản hồi tức thì AI có thể nhận diện lỗi phát âm, ngữ pháp, cách dùng từ và gợi ý sửa lỗi. Đồng thời, *hệ thống nhận diện giọng nói* tạo tình huống mô phỏng nhằm mô phỏng các bối cảnh giao tiếp thực tế (nhà hàng, sân bay, lớp học, phỏng vấn...).

Trong bối cảnh giáo dục, đặc biệt là dạy và học ngoại ngữ, trí tuệ nhân tạo tương tác mang đến một bước tiến quan trọng. Cho phép người học giao tiếp với máy như giao tiếp với người bản ngữ, giúp phát triển các kỹ năng ngôn ngữ một cách chủ động, tự nhiên và không bị giới hạn thời gian hay không gian. Sự phát triển của các công cụ như ChatGPT, Duolingo Max, Replika AI hay các trợ lý học tập thông minh đã minh chứng rõ nét cho tiềm năng ứng dụng rộng rãi của công nghệ này trong lĩnh vực ngôn ngữ.

2.2. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo tương tác trong dạy học tiếng anh hiện đại

Bất cập trong việc học tiếng Anh tại Việt Nam hiện nay là cách học truyền thống đơn điệu, chỉ coi trọng ngữ pháp và từ vựng mà chưa chú trọng phát âm, chỉ học trên giấy mà ít có ứng dụng trong giao tiếp thực. Với sự hỗ trợ của A.I, việc học tiếng Anh sẽ trở thành trải nghiệm hứng thú và chủ động, đồng thời mỗi học viên có một “giáo viên bản ngữ” luôn đồng hành và trợ giúp trong việc luyện nghe nói đúng chuẩn, chấm điểm, sửa lỗi và đưa ra bài tập được cá nhân hóa theo trình độ từng người. A.I cũng kiểm soát chất lượng học tập, rèn luyện của học viên qua hệ thống dữ liệu lớn (big data), giúp học viên tra cứu và theo dõi mức độ tiến bộ từng ngày. Nhờ những tính năng ưu việt này, trí tuệ nhân tạo A.I sẽ là đòn bẩy góp phần giúp phổ cập tiếng Anh rộng rãi, đưa Việt Nam bắt kịp với xu hướng toàn cầu hóa.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy, việc học tiếng anh ở Việt Nam vẫn còn có nhiều hạn chế cố hữu, nhất là trong thúc đẩy năng lực giao tiếp toàn diện và phát triển nhận thức của người học, điều này được thể hiện rõ trên một số điểm sau: *Thứ nhất, IAI bộc lộ sự thiếu hụt nghiêm trọng trong tính ngữ cảnh và sắc thái văn hóa ngôn ngữ.* Các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs) được đào tạo trên dữ liệu lớn có thể tạo ra các phản hồi ngữ pháp và từ vựng chính xác, nhưng lại thường thất bại trong việc nắm bắt các yếu tố thực dụng (pragmatics) và văn hóa của ngôn ngữ. Điều này dẫn đến sự tương tác bị khử trùng (sanitized) và thiếu đi tính tự

nhiên, cản trở người học phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa một mục tiêu cốt lõi của việc học ngoại ngữ. Hơn nữa, công nghệ Nhận dạng Giọng nói Tự động (ASR) vẫn còn hạn chế trong việc xử lý hiệu quả các giọng tiếng Anh không phải bản xứ, tiềm ẩn nguy cơ thiên vị thuật toán và đánh giá thiếu công bằng; *Thứ hai, mối quan ngại lớn nhất nằm ở sự giảm thiểu tương tác xã hội và ảnh hưởng lên năng lực nhận thức.* Học ngôn ngữ là một hoạt động mang tính xã hội và cảm xúc. Sự phụ thuộc quá mức vào các tác nhân trò chuyện AI có thể làm giảm cơ hội tương tác trực tiếp với giáo viên và đồng nghiệp, từ đó làm suy yếu sự phát triển của kỹ năng giao tiếp giữa các cá nhân (interpersonal skills), sự đồng cảm và khả năng thương lượng những yếu tố thiết yếu cho việc sử dụng ngôn ngữ trong đời thực. Về mặt nhận thức, việc AI liên tục cung cấp phản hồi tức thì và sửa lỗi tự động có thể dẫn đến sự phụ thuộc công nghệ quá mức, làm xói mòn khả năng tự điều chỉnh (self-regulation), tư duy phản biện và khả năng sáng tạo độc lập của người học.

Mặc dù IAI là công cụ hỗ trợ hiệu quả về mặt kỹ thuật, nó vẫn chưa thể thay thế được vai trò đa chiều của giáo viên trong việc định hướng cảm xúc, cung cấp ngữ cảnh xã hội phong phú, và thúc đẩy tư duy ngôn ngữ bậc cao. Do đó, việc ứng dụng IAI cần được quản lý chặt chẽ thông qua các khuôn khổ sư phạm và đạo đức rõ ràng để đảm bảo công nghệ này bổ trợ chứ không phải thay thế cốt lõi giáo dục. Vì vậy, để ứng dụng trí tuệ nhân tạo tương tác đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu trong dạy học tiếng anh hiện nay cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau đây:

Một là, sử dụng phương pháp sư phạm tổng hợp trong đó đặt con người là trung tâm. Giải pháp trọng tâm để khắc phục các hạn chế của IAI là triển khai Phương pháp Sư phạm tổng hợp, trong đó IAI được xem là công cụ hỗ trợ và mở rộng chứ không phải là yếu tố thay thế giáo viên. Mô hình này đòi hỏi sự phân bổ lại các nhiệm vụ học tập, khai thác tối đa điểm mạnh của cả công nghệ và con người, đặc biệt tập trung vào việc duy trì và nâng cao tương tác xã hội, cảm xúc và tư duy phản biện. Khi sử dụng công nghệ AI vào trong quá trình giáo dục cần chia ra thành hai lĩnh vực là: Tự động hóa (Automation) và Tăng cường (Augmentation). Các công việc mang tính lặp đi lặp lại, cần phản hồi tức thời, và dựa trên quy tắc sẽ được giao cho IAI. Ví dụ, IAI sẽ đảm nhận việc luyện tập ngữ pháp và từ vựng cơ bản, cung cấp

phản hồi phát âm sơ cấp, chấm điểm các bài tập trắc nghiệm và điền từ, cũng như tạo các kịch bản đối thoại đơn giản. Điều này giải phóng đáng kể thời gian và nguồn lực của giáo viên. Một yếu tố then chốt của mô hình sư phạm tổng hợp là việc thiết lập cơ chế chuyển giao từ AI sang con người. Khi người học gặp lỗi lặp đi lặp lại hoặc đạt đến giới hạn nhận dạng của AI (ví dụ: lỗi ngữ pháp phức tạp, lỗi trong sử dụng thành ngữ, hoặc sự mơ hồ về ý định), hệ thống IAI phải tự động cảnh báo và chuyển dữ liệu tương tác chi tiết đó đến giáo viên. Giáo viên sau đó sẽ sử dụng dữ liệu do AI thu thập (về mô hình lỗi, thời gian phản hồi, và độ phức tạp của nhiệm vụ) để cung cấp phản hồi sâu sắc, cá nhân hóa và xây dựng lại kiến thức sai lệch. Quá trình này không chỉ tận dụng tính hiệu quả của AI mà còn tái khẳng định vai trò chuyên môn của giáo viên như một người hướng dẫn nhận thức (cognitive mentor). Mô hình này đòi hỏi việc đào tạo giáo viên về năng lực sử dụng AI. Giáo viên cần được trang bị kỹ năng để không chỉ sử dụng các công cụ AI mà còn phê bình các phản hồi của AI, nhận diện các sai lệch thuật toán, và thiết kế các nhiệm vụ học tập mà AI không thể thực hiện được. Mục tiêu cuối cùng của Phương pháp Sư phạm Lai ghép là tạo ra một môi trường học tập nơi IAI hỗ trợ việc luyện tập số lượng lớn và phản hồi tức thời, còn giáo viên nuôi dưỡng chiều sâu hiểu biết, kỹ năng giao tiếp phức tạp, và trí tuệ cảm xúc cho người học.

Hai là, tiếp tục phát triển năng lực hiểu biết về A.I cho người dạy và người học trong quá trình tương tác. Để đối phó với những hạn chế về sự phụ thuộc công nghệ, nguy cơ sai lệch thông tin và thiếu khả năng tư duy phản biện khi tương tác với IAI, việc cấp thiết là phải xây dựng và tích hợp chương trình năng lực hiểu biết về AI vào chương trình giảng dạy tiếng Anh. Giải pháp này nhằm trang bị cho cả người dạy và người học những kỹ năng cần thiết để sử dụng IAI một cách có chủ đích. Đồng thời, giúp cho người dạy và người học có thể đặt câu hỏi chính xác, học cách tương tác với IAI bằng các câu lệnh rõ ràng, cụ thể để nhận được kết quả tối ưu. Thay vì chỉ yêu cầu “Viết một bài luận” học viên phải học cách định rõ ngữ cảnh, đối tượng, giọng văn, và giới hạn từ vựng (“Viết một đoạn văn nghị luận 150 từ về biến đổi khí hậu bằng giọng văn học thuật, sử dụng ít nhất 3 thành ngữ nâng cao”). Kỹ năng này biến người học thành nhà thiết kế nhiệm vụ, buộc họ phải suy nghĩ về cấu trúc ngôn ngữ trước khi tương tác

với AI. Hoặc hiểu rõ cách thức hoạt động của các mô hình AI (ví dụ: nguyên tắc của các LLMs, cơ chế của ASR) để giải thích cho người học về ưu điểm, nhược điểm và giới hạn kỹ thuật của công cụ. Giáo viên phải trở thành người trung gian giữa công nghệ và giáo dục.

Ba là, *lồng ghép Chiều sâu Văn hóa và Ngữ cảnh Học thuật*. Một trong những hạn chế lớn nhất của IAI là khả năng cung cấp phản hồi về sự phù hợp ngữ cảnh và sắc thái văn hóa trong giao tiếp. Giải pháp này tập trung vào việc nâng cao chất lượng phản hồi của IAI thông qua cải tiến thuật toán và tích hợp dữ liệu ngữ cảnh phong phú, đồng thời thiết kế các nhiệm vụ học tập tập trung vào ngôn ngữ học thực dụng. Đối với giáo viên, giao cho học viên nhiệm vụ tương tác với IAI để tạo ra một đoạn hội thoại, sau đó yêu cầu họ phân tích các lỗi về văn hóa hoặc tính tự nhiên mà AI mắc phải. Ví dụ: “AI này dùng từ “mate” quá thường xuyên. Tại sao từ này không phù hợp trong cuộc họp kinh doanh ở Mỹ?” Hoạt động này biến người học thành nhà ngôn ngữ học phê phán, sử dụng lỗi của AI như một công cụ học tập. Đồng thời, tập trung vào Ngôn ngữ học Thực dụng, đưa các bài tập về hành vi ngôn ngữ (speech acts) vào chương trình học, ví dụ như cách đưa ra lời xin lỗi, lời đề nghị, hay lời từ chối một cách khéo léo và phù hợp với văn hóa Anh/Mỹ. IAI có thể cung cấp các mẫu câu, nhưng giáo viên cần dẫn dắt thảo luận về hệ quả xã hội của việc lựa chọn từ.

Ngoài ra, giáo viên có thể sử dụng Dữ liệu Tương tác Thực tế nhằm khuyến khích người học phân tích các bản ghi (transcript) của các cuộc hội thoại IAI để so sánh với các tài liệu giao tiếp thực tế (video phỏng vấn, podcast, phim ảnh) nhằm lấp đầy khoảng trống ngữ cảnh. Thông qua việc lồng ghép sâu sắc các khía cạnh văn hóa và thực dụng vào cả thiết kế công nghệ lẫn hoạt động giảng dạy, giải pháp này đảm bảo rằng việc học tiếng Anh bằng IAI không chỉ dừng lại ở độ chính xác hình thức mà còn đạt đến năng lực giao tiếp hiệu quả và nhạy bén về văn hóa.

III. KẾT LUẬN

Trí tuệ nhân tạo tương tác đã và đang trở thành một công cụ đắc lực trong giảng dạy và học tập tiếng Anh. Với khả năng phản hồi theo thời gian thực, cá nhân hóa nội dung học và tạo môi trường giao tiếp đa dạng, AI giúp người học phát triển toàn diện bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách chủ động và hiệu quả hơn. Công nghệ này không chỉ hỗ trợ giáo viên tối ưu hóa quá trình dạy học mà còn mở ra cơ hội học tập linh hoạt, hiện đại cho người học ở mọi trình độ. Tuy nhiên, AI không thể thay thế hoàn toàn vai trò của giáo viên mà chỉ đóng vai trò công cụ hỗ trợ, giúp nâng cao chất lượng giảng dạy. Việc kết hợp hài hòa giữa phương pháp sư phạm truyền thống và trí tuệ nhân tạo tương tác sẽ tạo nên môi trường học tiếng Anh sinh động, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục trong kỷ nguyên số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương (2024), Kết luận số 91-KL/TW về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “*về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*””, Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2024.

Trần Đức Huyền, Trần Đặng Minh Trí (2025), *Nghề thầy và trí tuệ nhân tạo*, Nxb Trẻ, Hà Nội.

Liu Wen Young (Diệp Ngôn dịch, 2025), *AI thực chiến - Cuộc cách mạng toàn diện trong giáo dục*, Nxb Công Thương, Hà Nội.